

1129 Series — BÁNH XE Y TẾ



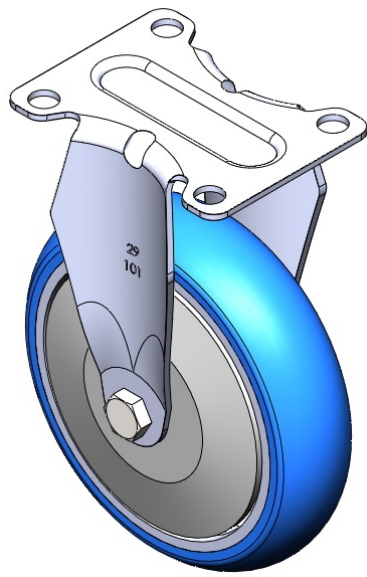
Bánh xe AQPU (màu xanh) đường kính bánh xe × chiều rộng bánh xe 125 x 31mm

EAN  
TW-4112905001020

Bánh xe cố định với phần đế chân và lỗ dụng cụ đúc liền khối. Hoàn thiện mạ kẽm, lắp đế và nắp nhựa. Lõi nhôm với mặt đế bằng polyurethane chất lượng cao. Màu xanh dương. Vòng bi bánh xe: vòng bi bi chính xác.

Bề mặt bánh xe: polyurethane chất lượng cao  
Bánh xe: Lõi sắt/lõi gang

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

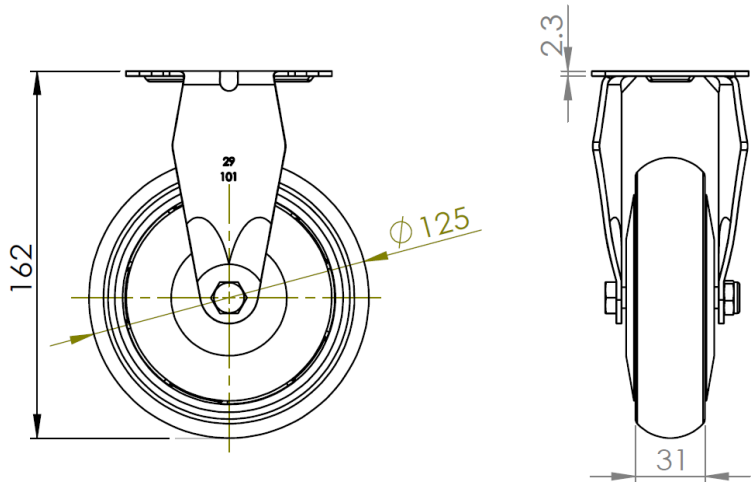
Quy cách chi tiết sản phẩm

|                                                                           |                             |
|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <input checked="" type="radio"/> đơn vị mét <input type="radio"/> đế quốc |                             |
| Đường kính bánh xe                                                        | 125mm                       |
| Chiều rộng bánh xe                                                        | 31mm                        |
| vòng bi bánh xe                                                           | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                                                          | 92 x 70mm                   |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền                                           | 72 x 53mm                   |
| Khoảng cách các lỗ lắp                                                    | 10mm                        |
| Tổng chiều cao                                                            | 162mm                       |
| Độ cứng                                                                   | 87±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)                                                          | 250kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                                                          | 375kgs                      |
| Nhiệt độ                                                                  | -20°C to +70°C              |
| Càng bánh xe                                                              | Cố định                     |
| Thép không gỉ                                                             | N/A                         |
| Dẫn điện                                                                  | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                                                           | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đẩy                                                   | 0.50kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm                                                    | ISO22883                    |

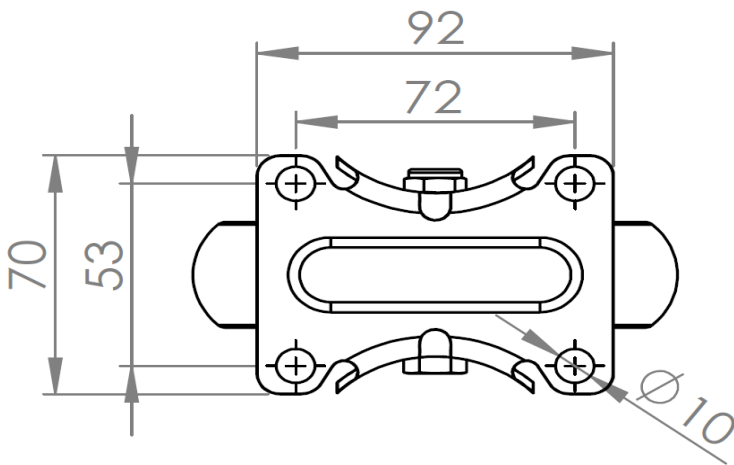
Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ● |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ● |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ● |

Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét